

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 09 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2021, Kế hoạch phát triển ngành lâm nghiệp năm 2022

Căn cứ Văn bản số 1541/SNN-LN ngày 06/7/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên về việc xây dựng kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2022.

Huyện Tuần Giáo báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2021; Kế hoạch phát triển ngành lâm nghiệp năm 2022 với nội dung như sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021

1. Hiện trạng rừng và đất quy hoạch cho phát triển rừng phòng hộ

- Tổng diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp 86.686,47 ha. Trong đó: Đất rừng phòng hộ 64.476,66 ha; Đất rừng sản xuất 22.209,81 ha.

- Diện tích đất có rừng: 42.819,17 ha. Trong đó: Rừng tự nhiên 41.898,38 ha; Rừng trồng 920,79 ha.

- Đất chưa có rừng 43.867,3 ha.

- Độ che phủ rừng của huyện đến hết năm 2020 đạt 37,71%

(Chi tiết có biểu 01 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện kế hoạch

2.1. Bảo vệ rừng

- Tổng diện tích có rừng 42.819,17 ha trên địa bàn huyện đã được giao cho các cộng đồng cá nhân, hộ gia đình và UBND các xã quản lý bảo vệ theo đúng quy định.

- Ngay từ đầu mùa khô UBND các xã, thị trấn các chủ rừng đã chủ động xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Lâm nghiệp, Luật bảo vệ môi trường nhằm nâng cao ý thức bảo vệ rừng, nhất là việc phòng cháy chữa cháy trong mùa khô hanh 2020 - 2021 đến từng thôn bản, đến tận hộ dân; thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm tra việc thực hiện PCCCR nên trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn huyện không có vụ cháy rừng xảy ra.

- Tình hình vi phạm pháp luật đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 đã phát hiện và xử lý 39 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp.

Trong đó:

+ Vận chuyển lâm sản trái pháp luật: 09 vụ;

+ Mua bán, tàng trữ lâm sản trái pháp luật: 07 vụ.

+ Phá rừng trái pháp luật: 22 vụ.

+ Khai thác rừng trái pháp luật: 01 vụ.

- Tịch thu 06 xe máy (dùng để vận chuyển) và 1,738 m³ gỗ các loại.

- Thu nộp ngân sách nhà nước là: 16.456.000 đồng (tiền xử phạt vi phạm hành

chính, tiền bán tang vật tịch thu) trong đó: 6.000.000đ (sáu triệu đồng) là thu tiền xử phạt vi phạm hành chính của năm 2020.

2.2. Phát triển rừng nâng cao năng suất, chất lượng rừng

- Trồng rừng phòng hộ: Trồng rừng phòng hộ 64,9 ha/45 ha, đạt 144% chỉ tiêu kế hoạch; trồng rừng thay thế 30/30 ha đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch.

- Chăm sóc rừng trồng 157,7 ha đạt 100% KH.

- Khoanh nuôi tái sinh: 5.844,25 ha. Trong đó:

+ Khoanh nuôi tái sinh chuyên tiếp: 5.194,25 ha;

+ Khoanh nuôi tái sinh mới: 650 ha.

(Chi tiết có biểu 02 kèm theo)

2.3. Kết quả thực hiện chính sách Chi trả dịch vụ môi trường rừng

Trong năm 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo đã được giải ngân tiền dịch vụ môi trường rừng với tổng số tiền là: 18.894 triệu đồng.

3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra cần giải quyết

3.1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền đôi khi chưa sâu rộng đến với người dân, nhất là vùng sâu vùng cao, vùng xa dẫn đến việc nhận thức và chấp hành Luật Lâm nghiệp của người dân còn hạn chế.

- Diện tích rừng tuy có tăng về số lượng do trồng rừng và KNTS; tổng trữ lượng rừng cũng đã được tăng lên, nhưng chất lượng rừng trồng đạt thấp và tính đa dạng sinh học rừng của một số trạng thái rừng tự nhiên tăng chậm.

3.2. Nguyên nhân

- Do nhận thức của một số người dân về rừng còn hạn chế, nhất là vùng cao, vùng xa, phần nào đã làm ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về rừng.

- Trồng rừng phòng hộ phải là đất được quy hoạch phòng hộ nên thường là những nơi đầu nguồn, xa khu dân cư đi lại khó khăn, công tác vận chuyển vật tư, cây giống trồng rừng và quản lý bảo vệ cũng gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng rừng trồng.

- Chưa được đầu tư kinh phí để đầu tư các công trình phụ trợ như hệ thống chòi canh, đường lâm nghiệp, phương tiện, máy móc, các công cụ... trong công tác quản lý bảo vệ, PCCC rừng. Đây cũng là trở ngại trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng.

3.3. Những vấn đề đặt ra cần giải quyết

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn về quản lý bảo vệ và phát triển rừng đến các cộng đồng, người dân; tập huấn, diễn tập các phương án về Phòng cháy chữa cháy rừng để phòng trường hợp cháy rừng xảy ra.

- Đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư trong việc tiêu thụ sản phẩm thu được từ rừng đặc biệt là sản phẩm gỗ rừng trồng.

- Kịp thời phân bổ nguồn vốn cho đầu tư phát triển rừng ngay từ đầu năm để các cơ quan đơn vị có sở triển khai thực hiện; phân bổ vốn đầu tư các công trình phụ trợ như hệ thống chòi canh, đường lâm nghiệp, phương tiện, máy móc, các công cụ... trong công tác quản lý bảo vệ rừng

- Đề xuất rà soát, bổ sung, sửa đổi một số quy định chưa phù hợp trong Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ như: Đối tượng quy hoạch để khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, quy định đất trồng rừng phòng hộ.

II. Kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2022

1. Mục tiêu

Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp bền vững, hiệu quả; bảo vệ cảnh quan môi trường, bảo vệ nguồn nước, cải tạo và chống xói mòn đất; tạo công ăn việc làm cho nhân dân trên địa bàn huyện, từ đó góp phần xóa đói giảm nghèo cho người dân trong huyện.

Thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện trên cơ sở phê duyệt kế hoạch của UBND tỉnh giao, giai đoạn 2021 – 2025.

2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, hướng dẫn các cá nhân, hộ gia đình bảo vệ rừng chi trả dịch vụ môi trường rừng với diện tích 42.819,17 ha.

- Trồng 130 ha rừng, trong đó: Rừng phòng hộ 80 ha; rừng sản xuất 50 ha.

- Chăm sóc rừng trồng phòng hộ: 64,9 ha.

- Khoanh nuôi tái sinh mới: 1.100 ha.

- Khoanh nuôi tái sinh chuyển tiếp: 5.844,25 ha.

(Chi tiết có biểu 02 kèm theo)

3. Nhu cầu về vốn

- Tổng nhu cầu vốn thực hiện kế hoạch năm 2022: 33.351,17 triệu đồng. Trong đó:

- Bảo vệ rừng hưởng DVMTR là: 25.059 triệu đồng (*đã tính phần diện tích rừng tăng thêm và theo đơn giá năm 2020*);

- Trồng rừng phòng hộ: 2.880 triệu đồng.

- Trồng rừng sản xuất: 325 triệu đồng.

- Chăm sóc rừng trồng phòng hộ năm 2: 1.372 triệu đồng

- Khoán khoanh nuôi tái sinh: 3.715,17 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu 03 kèm theo)

4. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, CCVC, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi người dân đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng để người dân nhận thức được vai trò đặc biệt quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ nguồn nước và hạn chế xói mòn, ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Cần xác định rõ công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng và xuyên suốt trong thời gian tới cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành các mục tiêu quản lý bảo vệ và phát triển rừng đã đề ra. Người đứng đầu chính quyền cấp xã, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính đối với các vụ vi phạm đến bảo vệ và phát triển rừng trên phạm vi, địa bàn quản lý của mình hoặc để cho cấp dưới vi phạm các quy định về quản lý bảo vệ rừng theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm UBND huyện giao chỉ tiêu kế hoạch về bảo vệ và phát triển rừng cho cấp xã, để cấp xã chủ động tham gia công tác BVPTTR trên địa bàn. Quá trình chỉ đạo thực hiện quy hoạch cần kiểm tra, giám sát, đánh giá kịp thời, để đạt được mục tiêu mà quy hoạch đề ra.

- Đôn đốc thực hiện rà soát, tổ chức thực hiện giao đất lâm nghiệp có rừng và chưa có rừng để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Kế hoạch 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh; quan tâm rà soát giao lại toàn bộ diện tích đất có rừng chưa được giao cho cộng đồng thôn bản quản lý và bảo vệ; đảm bảo toàn bộ diện tích có rừng trên địa bàn huyện phải có chủ quản lý.

- Có kế hoạch bố trí, sử dụng hiệu quả diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn; rà soát, nắm chắc số hộ thiếu đất sản xuất tại các xã, vùng sản xuất nương rẫy nhằm hạn chế tình trạng người dân lấn chiếm đất rừng, phá rừng trái pháp luật để làm nương rẫy.

- Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật.

5. Đề xuất, kiến nghị

Trong năm 2021 trên địa bàn huyện triển khai trồng, chăm sóc rừng trồng phòng hộ, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên. Tuy nhiên đến nay chưa được phân bổ vốn. Đề nghị UBND tỉnh xem xét phân bổ vốn để UBND huyện giao các đơn vị thực hiện triển khai những bước tiếp theo và thanh toán đảm bảo cho người dân tham gia phát triển rừng; Đề nghị tỉnh sớm phân bổ kinh phí để huyện thực hiện giao đất, giao rừng, cấp GCNQSD đất lâm nghiệp, giai đoạn 2019-2023 (thực hiện theo Kế hoạch 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên); Đề nghị tỉnh bố trí nguồn kinh phí để cắm mốc phân định ranh giới rừng.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2021; Kế hoạch phát triển ngành lâm nghiệp năm 2022 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND (b/c);
- Sở NN & PTNT (b/c);
- Chi cục Lâm nghiệp;
- LĐ UBND huyện;
- Phòng NN & PTNT; TN-MT, Hạt KL;
- Ban QLRPH; UBND 19 xã, thị trấn;
- Lưu VT, NN./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Tuyên

